

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Hưng, ngày 24 tháng 11 năm 2022

Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang xã Tân Hưng

Võ Văn Thủy



QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng nghĩa trang xã Tân Hưng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 24 / 11 /2022 của UBND xã Tân Hưng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định việc quản lý và sử dụng nghĩa trang xã Tân Hưng. Địa chỉ: ấp Hưng Lập B, xã Tân Hưng, huyện Hón Quẩn, tỉnh Bình Phước.

- Người thuộc UBND xã quản lý về mặt hành chính và người ngoài địa phương.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Nghĩa trang* là nơi an táng người chết tập trung theo các hình thức an táng khác nhau, thuộc các đối tượng khác nhau, được UBND xã quy hoạch; xây dựng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. *Phần mộ cá nhân* là nơi táng thi hài, hài cốt của một người.

3. *Táng* là thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt của người chết.

4. *Hung táng* là hình thức mai táng thi hài trong một khoảng thời gian nhất định sau đó sẽ được cải táng.

5. *Cải táng* là thực hiện việc chuyển xương cốt từ mộ hung táng sang hình thức khác.

6. *Cát táng* là hình thức mai táng hài cốt sau khi cải táng.

7. *Dịch vụ nghĩa trang bao gồm*: Tổ chức mai táng thi hài, hài cốt phục vụ việc thăm viếng, tưởng niệm, các dịch vụ vệ sinh, chăm sóc, bảo vệ cây xanh... trong khuôn viên nghĩa trang.

8. *Quản lý nghĩa trang* là việc thực hiện các nội dung theo quy chế quản lý đã được phê duyệt.

9. *Người sử dụng dịch vụ nghĩa trang* là người đang sống có quan hệ với người được táng trong nghĩa trang hoặc đến thăm viếng, tưởng niệm.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý và sử dụng nghĩa trang

1. Việc táng người chết phải được thực hiện trong các nghĩa trang. Không được táng người chết ngoài khu vực nghĩa trang, trừ trường hợp được chấp thuận của cấp có thẩm quyền.

2. Việc táng người chết trong các nghĩa trang phải phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa, nếp sống văn minh hiện đại và tuân thủ các quy định hiện hành về xây dựng, vệ sinh, môi trường và các quy định của Nhà nước.

3. Công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất nghĩa trang phải đảm bảo khoa học, tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. UBND xã quản lý Nhà nước chung về nghĩa trang xã, giao cho Ban Quản lý nghĩa trang xã trực tiếp quản lý nghĩa trang xã.

Điều 4. Chính sách áp dụng đối với các đối tượng đặc biệt.

1. Người vô gia cư, không có thân nhân hoặc có thân nhân nhưng không có điều kiện lo việc táng, khi chết ở địa phương thì UBND xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức táng.

2. Người không có thân nhân, sống ở địa phương khi chết Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức táng với chi phí được lấy từ tài sản của người chết (nếu có) hoặc từ nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) hoặc từ ngân sách của địa phương.

3. Đối với các trường hợp chết trên địa bàn do thiên tai, dịch bệnh, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm hướng dẫn gia đình tổ chức táng cho người chết. Nếu không có thân nhân thì Ủy ban nhân dân xã tổ chức táng cho người chết với chi phí lấy từ ngân sách địa phương, bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Đối tượng được miễn vận động kinh phí.

- Thân nhân chủ yếu của liệt sĩ.
- Người có công với cách mạng, Thương binh, Bệnh binh.
- Đang là hộ nghèo theo tiêu chuẩn Quốc gia.
- Người neo đơn, không nơi nương tựa.
- Người có công với cách mạng, Thương binh, Bệnh binh, người tham được Nhà nước tặng Huân, Huy chương kháng chiến.
- Cán bộ, công chức, Đảng viên 30 năm tuổi đảng trở lên được quy hoạch chôn riêng phần đất ngoài cùng bên trái cổng Nghĩa trang đi vào, ưu tiên cho vợ (chồng) nếu có nhu cầu chôn liền kề.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGHĨA TRANG

Điều 5. Phân cấp quản lý nghĩa trang

1. UBND xã:

- Xây dựng quy hoạch nghĩa trang, lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Hướng dẫn, chỉ đạo các ấp và Nhân dân trong xã thực hiện theo quy chế này, đồng thời có biện pháp xử lý nghiêm những trường hợp có hành vi cản trở việc thực hiện quy chế này;
- Phân công Công chức Văn hoá – Xã hội, công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng & Môi trường phụ trách việc thống kê, theo dõi các phần mộ riêng, lễ đã tang ngoài quy hoạch nghĩa trang; trực tiếp tham mưu cho UBND xã quản lý nghĩa trang xã.

2. Ban Quản lý nghĩa trang xã:

- Thực hiện các nội dung thuộc Điều 7 của Quy chế này.

- Tổ chức các hoạt động nghĩa trang được giao theo quy chế này, đề cử người có đủ điều kiện làm nhiệm vụ quản trang và lựa chọn, đề cử cho UBND xã quyết định thành lập “Tổ dịch vụ nghĩa trang” do Quản trang làm Tổ trưởng.

- Tham mưu cho UBND xã kế hoạch xây dựng, sửa chữa trong nghĩa trang xã;

- Tiếp nhận, giải quyết các kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc hungrang, cát tang tại nghĩa trang xã; nếu vượt quá thẩm quyền thì báo cáo cho UBND xã để xem xét, giải quyết.

Điều 6. Nội dung quản lý nghĩa trang

1. Phổ biến, giám sát việc thực hiện Quy chế về quản lý và sử dụng nghĩa trang, các quy định của Pháp luật có liên quan;

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về vệ sinh trong các hoạt động táng cho người chết;

3. Bảo đảm về vệ sinh môi trường trong nghĩa trang;

4. Giám sát, quản lý hoặc trực tiếp cung cấp các dịch vụ nghĩa trang;

5. Ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm; báo cho các cơ quan chức năng các hành vi vi phạm nghiêm trọng để giải quyết kịp thời;

6. Quản lý sử dụng đất, xây dựng phần mộ, bia mộ, lăng mộ và các công trình trong nghĩa trang tuân theo quy hoạch xây dựng, quy chế quản lý nghĩa trang đã được phê duyệt.

7. Lập sổ theo dõi thông tin các mộ trong nghĩa trang: ghi rõ họ tên; ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết; vị trí mộ để tiện cho việc theo dõi và hỗ trợ thông tin cho người thân khi cần.

Điều 7. Bảo vệ, chăm sóc, tu bổ nghĩa trang

1. Thường xuyên chăm sóc, bảo quản phần mộ. Khi phát hiện ra những hiện tượng bất thường liên quan đến phần mộ như: mất trộm, xuống cấp, hư hỏng Ban Quản lý nghĩa trang có trách nhiệm báo ngay cho thân nhân của người được táng và các cơ quan chức năng theo thẩm quyền giải quyết.

2. Kiểm tra và ngăn chặn kịp thời các hành vi gây ảnh hưởng đến nghĩa trang và người sử dụng dịch vụ nghĩa trang.

3. Chăm sóc, trồng cây cảnh, cây xanh, làm sạch đẹp môi trường, cảnh quan trong nghĩa trang.

4. Kiểm tra và đề xuất việc tu bổ, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, nghĩa trang.

Điều 8. Vệ sinh trong các hoạt động an táng và vệ sinh môi trường trong nghĩa trang.

1. Quản trang có nhiệm vụ làm vệ sinh sạch sẽ ngay sau mỗi lần tổ chức mai tang, cát táng. Ít nhất 3 tháng 1 lần phải tổ chức làm vệ sinh khuôn viên và khu vực nghĩa trang.

2. Các hộ gia đình khi tiến hành mai táng, cát táng phải lấy hết các vật liệu như: gỗ ván, quần áo lên khỏi hố táng, thu gom lại nơi quy định và san lấp trả lại mặt bằng khu vực phần mộ mới cất bốc.

3. Việc xử lý vật liệu, rác thải sau khi mai táng, cát táng do ban quản trang thực hiện sau khi hoàn thành việc táng.

Điều 9. Sử dụng đất trong nghĩa trang

1. Việc sử dụng đất trong nghĩa trang phải theo đúng quy hoạch, theo vị trí khu mộ, hàng mộ và phần mộ. Sử dụng đất mai táng phải đúng mục đích, đúng đối tượng.

2. Việc giao đất mai táng trong nghĩa trang thực hiện lần lượt theo khu, hàng có trật tự đã định trước, không được tự ý lựa chọn khu đất mai táng.

3. Không được giao đất mai táng cho các đối tượng chưa có nhu cầu.

4. Không giao đất cho các đối tượng không có hộ khẩu thường trú tại địa phương. Trường hợp người chết có quê quán tại xã Tân Hưng nhưng cư trú ở địa phương khác, có nhu cầu mai táng tại nghĩa trang trên địa bàn xã Tân Hưng thì thân nhân phải có đơn gửi UBND xã. Khi được UBND xã đồng ý thì mới được thực hiện, gia đình thân nhân phải thực hiện các khoản dịch vụ vệ sinh môi trường, dịch vụ an táng, chôn cất và các khoản đóng góp theo quy định.

5. Phần đất nơi huyệt mộ sau khi cải táng phải để tối thiểu là 12 tháng mới được tái sử dụng vào mục đích mai táng.

6. Diện tích tối đa cho mỗi phần mộ(các loại táng) không quá 5,0 m²

Điều 10. Xây mới, tu bổ phần mộ, lăng mộ trong nghĩa trang

1. Việc xây mới, tu bổ phần mộ, bia mộ, trồng cây trong nghĩa trang phải được sự chấp thuận của đơn vị quản lý nghĩa trang.

2. Việc xây mới, tu bổ mộ tuyệt đối không được làm ảnh hưởng đến các phần mộ xung quanh và cảnh quan chung của nghĩa trang.

3. Các phần mộ trong một khu mộ phải bố trí cách đều nhau. Khoảng cách tối đa giữa hai hàng mộ là 0,8 m; khoảng cách tối đa giữa hai mộ trong một hàng là 0,4m.

4. Chiều cao tối đa cho một ngôi mộ là 3,5 m (tính từ mặt đất, kể cả phần trang trí)

5. Hướng, kích thước, kiểu dáng các mộ, bia mộ phải tuân thủ theo các quy định của đơn vị quản lý nghĩa trang.

6. Đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc xây mới, tu bổ phần mộ trong nghĩa trang theo đúng quy định.

Điều 11. Kinh phí quản lý nghĩa trang

1. Kinh phí quản lý nghĩa trang được lấy từ nguồn xã hội hóa của nhân dân địa phương, thu dịch vụ nghĩa trang (phải được sự đồng ý của UBND xã).

2. Khi có kế hoạch xây dựng, sửa chữa lớn, Ban quản trang báo cáo về UBND xã để xem xét, giải quyết.

3. Việc quy định dịch vụ nghĩa trang trên cơ sở lấy thu bù chi Ban quản lý nghĩa trang xã báo cáo với Ủy ban nhân dân xã để xem xét, giải quyết.

Điều 12. Trách nhiệm của cá nhân, gia đình có người từ trần được mai táng, cải táng tại nghĩa trang

1. Khi có người than từ trần, đại diện gia đình phải chủ động liên hệ, báo lịch mai táng đến Ban quản lý nghĩa trang để chỉ đạo Tổ dịch vụ nghĩa trang, Quản trang chỉ vị trí, hướng dẫn, hỗ trợ gia đình mai táng người chết theo đúng quy định của Quy chế này.
2. Thực hiện nghiêm Quy chế này và sử dụng nghĩa trang xã theo sự hướng dẫn của người Quản trang trong việc mai táng, cải táng, tu sửa, xây dựng mồ mã, lăng mộ.
3. Trong quá trình thực hiện việc mai táng, cải táng, tu sửa, xây dựng mồ mã, lăng mộ phải đảm bảo vệ sinh môi trường và phù hợp với phong tục, tập quán của địa phương.
4. Cung cấp lý lịch mộ để đơn vị quản lý nghĩa trang lập hồ sơ lưu trữ quản lý.
5. Không lợi dụng việc mai táng, cải táng, tu sửa, xây dựng mồ mã, lăng mộ để xâm phạm thi thể, hài cốt, mồ mã trái pháp luật.

Điều 13. Các hành vi nghiêm cấm

1. Xây dựng mộ, bia mộ và các công trình trong nghĩa trang không đúng theo các quy định, không được cấp có thẩm quyền cho phép.
2. Phá hoại các công trình xây dựng trong nghĩa trang.
3. Xâm phạm khu vực xây dựng, phần lăng mộ của gia đình, dòng họ khác.
4. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi hoặc gây khó khăn cho người có nhu cầu sử dụng các dịch vụ nghĩa trang.
5. Thu phí, lệ phí, thực hiện kinh doanh các dịch vụ nghĩa trang trái với các quy định hiện hành của pháp luật.
6. An táng người chết ngoài phạm vi quy hoạch nghĩa trang đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
7. Vi phạm các quy định, nội quy của nghĩa trang.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân nếu vi phạm Quy chế quản lý nghĩa trang này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Cá nhân, hộ gia đình có người than từ trần và toàn thể nhân dân trong xã, con em có nguyên quán ở xã Tân Hưng khi thực hiện việc mai táng, cải táng, tu sửa, xây dựng mồ mã, lăng mộ tại nghĩa trang xã có trách nhiệm thực hiện đầy đủ những quy định của Quy chế này.
2. Các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội xã, các Ban ấp có trách nhiệm tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn xã thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung các tổ chức, các nhân phản ánh về UBND xã (thông qua Ban Quản lý nghĩa trang xã) để xem xét kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn của địa phương và quy định của pháp luật./.